

HOÀNG THỊ MỸ NHỊ*
NGUYỄN THỊ THU DUNG**

TOÀN CẦU HÓA TÔN GIÁO Ở KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

Tóm tắt: Quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ trong kỷ nguyên bùng nổ công nghệ số đã ảnh hưởng đến toàn bộ các lĩnh vực đời sống, trong đó có tôn giáo không chỉ ở mỗi quốc gia mà trong toàn khu vực như Đông Nam Á. Với cách tiếp cận tôn giáo trong mối quan hệ quốc tế, bài báo tập trung làm rõ một số đặc điểm cơ bản của tôn giáo khu vực như sự phân bố, đặc tính đa dạng và các hình thái. Bên cạnh đó, xem xét bối cảnh tôn giáo thế giới và thực trạng tôn giáo khu vực và mỗi quốc gia nhằm tập trung phân tích và phát hiện những thay đổi của tôn giáo qua các vấn đề chung như việc nâng cao các quan điểm về tôn giáo, những chuyển biến trong các tổ chức tôn giáo và thay đổi thực hành tôn giáo. Trên cơ sở đó, xác định việc toàn cầu hóa tôn giáo tác động đến tình hình tôn giáo đang diễn ra rất sôi động ở khu vực, sẽ đặt ra những vấn đề mới đối với duy trì và phát triển an ninh, chính trị và xã hội của khu vực thông qua cơ chế Asean.

Từ khóa: Toàn cầu hóa tôn giáo, biến đổi tôn giáo, dân tộc tôn giáo, Đông Nam Á

Mở đầu

Trong hơn hai thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, tôn giáo thế giới đã thay đổi nhanh chóng, rõ rệt và tạo nên các xu hướng như thế tục hóa, toàn cầu hóa, dân tộc hóa, đa dạng hóa, cá nhân hóa. Những thay đổi đó đem lại diện mạo mới vừa tích cực và có nhiều thách thức đối với phát triển tôn giáo trong mối quan hệ với các lĩnh vực khác của từng quốc

* Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

** Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Bài viết là kết quả của đề tài cấp Bộ “**Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN đến năm 2030 và việc thực hiện của Việt Nam**”, do Viện Nghiên cứu Đông Nam Á chủ trì, TS. Hoàng Thị Mỹ Nhị làm chủ nhiệm (2023-2024).

Ngày nhận bài: 03/5/2024; Ngày biên tập: 13/5/2024; Duyệt đăng: 18/11/2024.

gia, khu vực. Do đó, việc nghiên cứu sự biến đổi tôn giáo, hợp tác liên quốc gia ASEAN càng trở nên cấp thiết bởi, đây là vấn đề có tính thời sự, có ảnh hưởng mạnh mẽ đến an ninh khu vực và thế giới. Đã có nhiều công trình nghiên cứu biến đổi tôn giáo trên thế giới nói chung và ở phạm vi khu vực Đông Nam Á nói riêng theo nhiều cách tiếp cận khác nhau. Bàn về các nhân tố ảnh hưởng đến biến đổi tôn giáo, đa số các học giả đều đặt trong bối cảnh toàn cầu hóa kéo theo quá trình toàn cầu hóa tôn giáo lan rộng trên khắp thế giới, góp phần thúc đẩy sự trở lại và trỗi dậy của tôn giáo theo nhiều cách khác nhau, đặc biệt là trong niềm tin và thực hành tôn giáo [Inoue Nobutaka, 2001]. Sự tác động của toàn cầu hóa đã phá vỡ biên giới của các tôn giáo, thay đổi bản đồ tôn giáo, tạo ra những đường biên mới [Lehmann, 2002]. Subhrajit Chatterjee cho rằng, tôn giáo là một trong những nhu cầu thiết thực, riêng tư nhất và phổ biến của con người. Trong thế kỷ XXI, tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa, thế tục hóa và toàn cầu hóa làm cho tôn giáo không hoàn toàn mất đi vai trò trung tâm trong đời sống mà trở lại với vai trò theo cách mới hơn. Tôn giáo lan tỏa nhanh và sâu hơn trong đời sống nhờ có công nghệ thông tin và đóng vai trò quan trọng trong mối quan hệ quốc tế khi tham gia ngày càng nhiều với các tổ chức trong và ngoài khu vực. Bản thân hệ thống tôn giáo xuyên quốc gia như là một tổ chức tôn giáo toàn cầu có những thay đổi và diễn ra rộng khắp, được xem là hình thành toàn cầu hóa tôn giáo [Subhrajit Chatterjee, 2014]. Dưới góc nhìn tôn giáo, toàn cầu hóa và xã hội, khẳng định tôn giáo có sự trở lại ở nhiều nơi trên thế giới, chủ yếu dưới hình thức chủ nghĩa tôn giáo truyền thống. Nhìn chung, dưới góc nhìn toàn cầu hóa, các nhà nghiên cứu thường tập trung các vấn đề như môi trường xã hội với tác động đến đức tin và tâm linh cá nhân; các tôn giáo truyền thống phát triển như thế nào qua nhiều thế kỷ; những giáo phái và nhóm thách thức các chuẩn mực xã hội, gây ra mối đe dọa cho nền văn minh. Tuy thế, nghiên cứu ít tập trung phân tích sự tồn tại và biến đổi tôn giáo trong đời sống xã hội nhất là văn hoá tôn giáo và phát triển kinh tế-xã hội nói chung, các phong trào tôn giáo mới đang diễn ra và ngày càng trở nên quy mô và tầm ảnh hưởng lớn.

Từ đặc điểm tôn giáo khu vực Đông Nam Á, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, bản sắc tôn giáo, tín ngưỡng tôn giáo, thực hành tôn giáo, tục lệ tang lễ, đa dạng tôn giáo, bản sắc dân tộc, tôn giáo và chính trị

đều có mối quan hệ với nhau và chịu sự tác động của quá trình toàn cầu hoá [Christopher Rodney Yeoh, 2006]. Vấn đề tôn giáo có vai trò quan trọng đối với tạo dựng bản sắc dân tộc và bản sắc khu vực, cũng như ảnh hưởng của bối cảnh bên trong và bên ngoài [Jonathan Evans, 2022]. Sự đa dạng là nhân tố ảnh hưởng đến những vấn đề tôn giáo và sắc tộc khu vực như trường hợp Thái Lan và Malaysia là quan điểm chung của [Daniel Golebiewski, 2014] và [Michael Vatikiotis, 2006]. Quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng là thách thức của khu vực Đông Nam Á được Báo cáo của Ủy ban Nhân quyền Tôn giáo Mỹ phân tích rằng, các nước ASEAN thiếu sự gắn kết và ý chí mạnh mẽ để có những hành động ứng phó kịp thời và hiệu quả. Trên thực tế, năm 2009, Ủy ban Liên chính phủ ASEAN về nhân quyền (AICHR) hình thành, đến năm 2012, ASEAN đã thông qua Tuyên bố nhân quyền ASEAN (AHRD). Các cơ quan đã cung cấp con số cụ thể về quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng ở các quốc gia thành viên. Kết quả cho thấy, hoạt động tôn giáo khu vực vẫn đang theo đuổi nhân quyền theo Công ước quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị (ICCPR)... [Tina L. Mufford, 2017]. ASEAN đã nỗ lực trong điều phối nhằm tạo sự ổn định giữa các tôn giáo, nhận thức đúng đắn về sự đa dạng tôn giáo là lợi thế cho sự phát triển trong tương lai. Các tài liệu trên đã quan tâm nhiều hơn đến các đặc điểm tôn giáo khu vực như là yếu tố tác động đến những vấn đề tôn giáo hiện nay. Bên cạnh đó, các tác giả cũng đưa ra nhiều quan điểm khác nhau về ảnh hưởng của toàn cầu hoá mọi mặt nhất là công nghệ thông tin nhưng chưa hệ thống về biến đổi mạnh mẽ của tôn giáo khu vực trong hai thập niên qua, đặc biệt là việc đặt tôn giáo dưới sự tác động của bối cảnh quốc gia, khu vực và quốc tế. Trong khi ASEAN đang cố gắng tìm giải pháp tối ưu nhất nhằm giải quyết một số vấn đề của tôn giáo khu vực, thì việc đưa ra một số biến đổi cơ bản của tôn giáo, tìm ra những thách thức và đề xuất ý tưởng mang tính đóng góp về mặt chính sách là thiết thực.

Nghiên cứu này sử dụng cách tiếp cận tôn giáo trong quan hệ quốc tế thuộc khối thịnh vượng chung ASEAN. Bài viết đặt tôn giáo trong hệ thống chính trị thế giới và bối cảnh toàn cầu hóa, để có thể thấy mối liên kết giữa tôn giáo thế giới với tổ chức tôn giáo khu vực [Hanson, 2007]. Từ thực tiễn phát triển tôn giáo, có thể thấy được những điểm giống và khác biệt của khu vực với xu hướng chung của tôn giáo thế giới, đưa ra những đánh giá, nhận định liệu các vấn đề

đang tồn tại ở cấp độ quốc gia, khu vực có phải là vấn đề mà tôn giáo quốc tế đang đối mặt hay không. Trong quan hệ hợp tác ASEAN đã hành động như thế nào để giữ gìn sự đa dạng tôn giáo, bản sắc và ổn định xã hội.

1. Một số đặc điểm cơ bản của tôn giáo ở khu vực Đông Nam Á

1.1. Tôn giáo phân bố rộng khắp và đa dạng

Khu vực Đông Nam Á nằm ở phía Đông Nam châu Á, trong vùng khí hậu nhiệt đới, nơi tiếp giáp giữa Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương, kết nối giữa lục địa Á - Âu với lục địa Úc, nằm trên tuyến hàng hải quan trọng của thế giới và sớm hình thành các vương quốc - trung tâm thương mại lớn của khu vực. Trong quá trình giao thương và di dân, các tôn giáo lớn như Phật giáo, Islam giáo và Công giáo được du nhập và phân bố rộng khắp trong khu vực, hình thành các cộng đồng tôn giáo ở các tiểu vương quốc sau đó. Khu vực Đông Nam Á được xem là “ngã tư tôn giáo”, có Phật giáo và Islam giáo chiếm đa số, thuộc 9/10 quốc gia. Cho đến nay, đặc điểm chung của hầu hết các tôn giáo ở quốc gia lục địa là Phật giáo nguyên thủy, riêng ở miền Bắc Việt Nam có Phật giáo Đại thừa. Ở các quốc gia hải đảo, Islam giáo phổ biến và tập trung ở bán đảo Mã Lai, quần đảo Mã Lai và miền Nam Philippines. Islam giáo phát triển mạnh mẽ và ảnh hưởng sâu sắc đến văn hóa, xã hội, chính trị và kinh tế. Công giáo phân bố nhiều nhất ở Philippines và miền Nam Việt Nam. Đạo Tin Lành có nhiều tín đồ ở Sumatra, Singapore (người Hoa) và những nơi khác theo các giáo phái Tin Lành khác nhau như Việt Nam. Ấn Độ giáo tồn tại lâu đời, là tín ngưỡng chính của cư dân đảo Bali ở Indonesia, ở miền Trung Borneo, miền Bắc Lào và miền Bắc Myanmar.

Bên cạnh sự đa dạng của các loại hệ thống chính trị, nguồn gốc dân tộc và văn hóa, Đông Nam Á có sự đa dạng về tôn giáo và giống như một thế giới tôn giáo thu nhỏ. Hiện nay, khoảng 85% dân số thế giới có tôn giáo. Có bốn tôn giáo lớn, phổ biến nhất là Cơ Đốc giáo (2,38 tỷ người), Islam giáo (1,91 tỷ người), Ấn Độ giáo (1,16 tỷ người), Phật giáo (507 triệu người) [World Population Review, 2023]. Islam giáo là quốc giáo ở Malaysia và Brunei (63%), là tôn giáo đa số của Indonesia (90%). Quốc gia có tỷ lệ dân số theo đạo Phật lớn nhất, đứng đầu thế giới là Thái Lan (93%), Campuchia (90%) và Myanmar (88%), chủ yếu là theo Phật giáo Nam tông. Phật giáo Đại thừa chủ

yếu phát triển ở Việt Nam, Singapore và Malaysia [Nalanda, 2023]. Hiện có hai quốc gia theo Công giáo chiếm tỷ lệ cao là Philippines (85%) và Đông Timor (90%). Đạo Hindu chỉ tập trung chủ yếu trên đảo Bali. Có thể thấy, sự đa dạng tôn giáo đã tạo nên văn hóa đặc trưng của khu vực. Cư dân chấp nhận sự đa dạng, tư tưởng, lối sống khoan dung và cởi mở nên tạo đà cho các hoạt động ngoại thương phát triển, di trú và định cư của ngoại quốc. Hiện nay, dưới sự ảnh hưởng của toàn cầu hóa, công nghệ số của thế kỉ XXI, tôn giáo khu vực đang chịu tác động lớn.

1.2. Các hình thái tôn giáo

Những hệ thống chính trị khác nhau sẽ có cách quản lí tôn giáo khác nhau. Mỗi chính phủ có văn bản thỏa thuận hợp hiến quy định rõ vai trò của tôn giáo. Malaysia, Brunei, Campuchia, Thái Lan và Myanmar trao đặc quyền cho một tôn giáo. Malaysia có “Islam giáo là tôn giáo của Liên bang” [USAID, 2022]. Brunei tuyên bố Islam là quốc giáo; Campuchia cũng tuyên bố Phật giáo là quốc giáo [DFAT, 2020]; Thái Lan và Myanmar khẳng định đặc quyền tôn giáo ở hiến pháp nhưng không tuyên bố quốc giáo. Myanmar công nhận vị trí đặc biệt của Phật giáo như là đức tin của đại đa số người dân. Indonesia vẫn trao đặc quyền cho Islam và niềm tin độc thần vào một đấng tối cao. Trong khi đó, Lào, Việt Nam và Singapore không đề cập trực tiếp đến quan hệ nhà nước và tôn giáo. Philippines tách biệt rõ ràng tôn giáo (hoặc cụ thể là nhà thờ) ra khỏi nhà nước và khẳng định thực hiện tự do tôn giáo [United States Department of State, 2021]. Bên cạnh các văn bản pháp luật, các chính phủ có cách điều hành vấn đề tôn giáo khác nhau. Tổng thống Indonesia Joko Widodo tôn trọng, chấp nhận đa dạng văn hóa, Islam là tôn giáo chính, văn hóa Islam là bản sắc văn hóa quốc gia [Jones, 2012]. Như vậy, bản thân hình thái tôn giáo của mỗi quốc gia khác nhau, thay đổi theo thời điểm dưới sự điều chỉnh của chính phủ mỗi nước. Nhìn chung, dù với hình thái nào, tôn giáo khu vực vẫn hướng đến mục tiêu lớn nhất và bao trùm là đa dạng hóa tôn giáo và văn hóa trong khu vực, dưới các cơ chế hợp tác của ASEAN.

Có nhiều ý kiến cho rằng, các nước Đông Nam Á là vùng bảo tồn được giá trị bản nguồn của các tôn giáo và ít có sự biến đổi từ những ảnh hưởng bên ngoài vào. Tuy nhiên, dưới ảnh hưởng của toàn cầu

hóa, tôn giáo khu vực có mối quan hệ chặt chẽ với hệ thống tôn giáo thế giới hơn trước. Trong những thập kỉ qua, biến động chính trị và xã hội nói chung đã cho thấy sự tham gia nhiều hơn của hệ thống tôn giáo toàn cầu. Do đó, có nhiều diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều làn sóng tư tưởng như chủ nghĩa tôn giáo chính thống, chủ nghĩa môi trường tôn giáo, phong trào tôn giáo mới thông qua các tổ chức tôn giáo, thực hành tôn giáo. Biến đổi tôn giáo là tự phục hồi và chuyển đổi thành một tôn giáo có hình thức mới có vai trò và bản sắc mới, có thể dẫn đến sự suy tàn của tôn giáo có tổ chức trong xã hội hiện đại, nhưng không diễn ra đối với đời sống tôn giáo cá nhân. Nguyên nhân là sự tác động mạnh mẽ của khủng hoảng môi trường và xã hội thế tục [Asep Iqbal, 2016]. Các thay đổi này là kết quả của quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ trong xã hội đương đại mỗi khu vực có xu hướng phát triển không giống nhau.

2. Những ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với tôn giáo ở khu vực Đông Nam Á

2.1. Sự trỗi dậy của quan điểm tôn giáo cực đoan

Chủ nghĩa dân tộc tôn giáo và chủ nghĩa bảo thủ gia tăng ở một số quốc gia. Các tổ chức tôn giáo là những tổ chức liên quốc gia và có sự ảnh hưởng qua lại trên toàn khu vực và thế giới. Khu vực Đông Nam Á vẫn tồn tại sự khác biệt vì các tôn giáo như Phật giáo và Islam giáo vẫn giữ giá trị bản nguồn nhưng cũng chịu tác động của hoạt động chính trị đang diễn ra nhanh chóng trong hai thập niên gần đây. Các quan điểm khác nhau xuất phát từ tư tưởng theo chủ nghĩa dân tộc tôn giáo và chủ nghĩa bảo thủ khiến một số tình huống bạo lực cộng đồng gia tăng giữa các tổ chức tôn giáo cũng như gây tranh cãi trong nội các của mỗi nước. Campuchia tuyên bố sự bình đẳng và thống nhất giữa các tôn giáo và bản sắc dân tộc nhằm thúc đẩy sự phát triển chung quốc gia. Tuy thế, trong hoạt động chính trị, nhất định người theo Phật giáo sẽ là quy ước bất biến trong việc lựa chọn cán bộ cấp cao cho chính phủ. Hơn thế, Hiến pháp Campuchia tuyên bố Phật giáo là quốc giáo nên được hỗ trợ và ưu tiên thông qua các lễ kỷ niệm, đào tạo, giảng dạy Phật giáo trong các trường công lập và hỗ trợ tài chính... cho các tổ chức Phật giáo. Tương tự, Thái Lan tuyên bố đa dạng và hòa hợp tôn giáo, không có tôn giáo nào là quốc giáo nhưng Hiến pháp yêu cầu nhà vua phải theo đạo Phật. Hiến pháp cũng trao

quyền cho nhà nước bảo trợ và bảo vệ Phật giáo cho thấy sự ủng hộ đặc biệt đối với Phật giáo. Các hoạt động giáo dục, truyền giáo và thiết lập các biện pháp và cơ chế bảo vệ sự tấn công của các tổ chức khác đối với Phật giáo. Tuy nhiên, Hiến pháp cấm các tu sĩ Phật giáo, sa di, và các giáo sĩ khác bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử, phục vụ tại Hạ viện, Thượng viện hoặc đảm nhận một số vị trí nhân viên chính thức liên quan đến hệ thống chính trị quốc gia.

Có thể thấy, dưới sự tác động của toàn cầu hoá nói chung, biến đổi xã hội kéo theo các quan điểm về tôn giáo thay đổi có những trường hợp biến đổi ngược. Chủ trương của một số tổ chức tôn giáo muốn quay ngược lại những bộ quy tắc và luật tôn giáo hà khắc như trước đây. Họ đề nghị nâng cao các quan điểm tôn giáo gốc, tôn giáo truyền thống luôn mang lại những điều tốt đẹp cho giáo dân và việc có những thay đổi như xu hướng dung hợp tôn giáo, làm mới tôn giáo đều bị phản đối và trở thành ngòi châm cho những hoạt động cực đoan sau đó không chỉ trong mỗi nước mà liên quốc gia và khu vực để cổ xúy quan điểm cực đoan. Trầm trọng hơn là trường hợp luật Sharia ở Brunei và luật Sharia ở tỉnh Aceh của Indonesia. Vào tháng 5/2017, việc các chiến binh cam kết trung thành với ISIS thành lập một wilayat (tỉnh) đã làm rung chuyển không chỉ Philippines, ở Myanmar, bạo lực đã xảy ra giữa các phần tử cực đoan Phật giáo và Islam giáo làm nhiều người thiệt mạng và gây chấn động cả khu vực.

Các phong trào Salafi ngày càng nằm ngoài tầm kiểm soát của chính phủ như ở Indonesia, trong khi bản thân cộng đồng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông xã hội không có hệ thống tự kiểm soát chặt chẽ. Từ những năm 80 của thế kỷ XX, phong trào Salafi Da'wa bắt đầu truyền bá hệ tư tưởng, lan rộng vào những năm 90, gắn với liên minh chính trị giữa chủ nghĩa Salafi và nhà nước Ả Rập Saudi, cũng như động lực chính trị của các nước Trung Đông. Sau năm 1998, phong trào có sự thu hút lớn đối với công chúng từ thành thị đến nông thôn, tương đối nhất quán trong việc phát triển quan điểm về chính trị ngấm ngầm với sứ mệnh thiêng liêng. Sau đó, họ đã ban hành một nghị quyết kêu gọi người Islam giáo Indonesia tham gia thánh chiến ở Moluccas và leo thang thành xung đột cộng đồng. Chủ nghĩa Salafi phải đối mặt với tình hình chính trị thay đổi sau vụ khủng bố ngày 11/9, đặc biệt, liên quan đến quyết tâm chống

khủng bố của chính phủ và sự phản kháng ngày càng gia tăng của tín đồ Islam giáo. Chủ nghĩa Wahhabi xuất hiện thế kỷ XX và thế kỷ XXI, thịnh hành ở Saudi Arabia và Qatar và xuất hiện nổi bật như một xu hướng mới trong hoạt động tích cực của Islam giáo ở Indonesia, tách khỏi thể chế chính trị, tranh luận dân chủ và chính trị [Natana J Delong-bas, 2023]. Chủ nghĩa này chỉ tập trung vào thực hành tôn giáo nghiêm ngặt và sự liêm chính đạo đức cũng như quan tâm đến những hoạt động như phong trào tôn giáo quốc tế (điều này khác biệt với các phong trào tổ chức ở Trung Đông hay Ai Cập). Trước đây, Salafi là một phong trào bảo thủ về mặt tư tưởng và văn hóa. Wahdah Islamiyah ra đời từ phong trào này, có hơn 120 chi nhánh trên toàn quốc. Tổ chức cố gắng nâng cao bản sắc Islam với lòng tự hào dân tộc, có tính thể tục trong chính quyền, quyền công dân và an ninh xã hội. Việc đề cao vị thế Islam càng thấy rõ bằng cách kêu gọi nhà nước và xã hội dân sự ủng hộ cách quản lý không gian công nhằm phân biệt rõ với người không theo Islam. [Chris Chaplin, 2018]. Tuy nhiên, hiện nay công nghệ hiện đại thông qua các nền tảng như YouTube, Instagram, Facebook và cả podcast khiến cho phong trào “chủ nghĩa Salafi đô thị” trở thành xu hướng ngày càng phổ biến, đặc biệt là trong giới trẻ Indonesia. Họ tham gia vào nền văn hóa đại chúng theo phong cách sùng đạo Salafi, kết hợp văn hóa đại chúng với chủ nghĩa Islam truyền thống Ả Rập được gọi là “văn hóa đại chúng Da'wa”. Chủ nghĩa Salafi có sức hấp dẫn ngày càng tăng và đạt được tính toàn diện về văn hóa, duy trì tính độc quyền về mặt tư tưởng như một nền tảng quan trọng dành cho thế hệ trẻ ở thành thị, cho phép họ có được sự linh hoạt và khả năng thích ứng cao hơn trong mối tương quan với nguồn gốc, văn hóa và trải nghiệm đa dạng.

2.2. Những chuyển biến trong các tổ chức tôn giáo

Nếu trong quá khứ, việc liên kết tôn giáo đóng góp phần lớn trong việc hình thành hệ thống quan hệ quốc tế, lan tỏa các nền văn minh, mở rộng và kết nối thương mại toàn cầu, thì trong xã hội hiện đại mối liên kết này trở nên phức tạp hơn, đặc biệt, có thể là nguyên nhân của xung đột quốc tế. Vấn đề tôn giáo ở Myanmar cũng như các cuộc nổi dậy đang diễn ra ở miền Nam Thái Lan và Philippines đang trong tình trạng khủng hoảng tị nạn lớn nhất thế giới. Các tổ chức Phật giáo với số lượng thành viên lên đến hàng trăm nghìn người, được hỗ trợ bởi

các chiến dịch truyền thông xã hội, các chương trình hỗ trợ cộng đồng và các hoạt động gây quỹ, trở thành nguồn hỗ trợ cho các nhà lãnh đạo cứng rắn nhằm chống lại Islam giáo, cụ thể là người Rohingya. Các nhóm này làm gia tăng căng thẳng liên tôn giáo trong khu vực, ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực, đặc biệt là chính trị, gây bất ổn xã hội và nguy cơ chủ nghĩa khủng bố phát triển. Về vai trò của Phật giáo, ở đây có hai quan điểm khác nhau: nhiều quan sát viên cho rằng có nhiều tín đồ Phật giáo ở Myanmar cổ vũ cho các hoạt động bạo lực, trong khi đó vẫn có nhiều tín đồ khác không ngừng nỗ lực để chấm dứt bạo lực. Từ các hiện tượng trên cho thấy, quan điểm về tôn giáo sắc tộc cực đoan có thể là mối đe dọa lớn nhất đối với hoà bình và ổn định xuất phát từ nhận thức của cộng đồng tôn giáo. Ma Ba Tha nổi lên trên chính trường Myanmar, mục đích là bảo vệ Phật giáo Myanmar, thành công việc soạn thảo và thông qua bốn đạo luật chống Islam về chủng tộc và tôn giáo khiến tình hình chính trị Myanmar trở nên nghiêm trọng [Kyaw, 2019]. Singapore là quốc gia đa dạng về tôn giáo nhất khu vực và đang phát triển ổn định kinh tế-xã hội nhưng vẫn luôn cảnh báo nguy cơ bất ổn sắc tộc. Riêng Indonesia đạt chỉ số đổi mới dân chủ xếp hạng những nước vượt bậc và thường đánh giá cao nhờ vào chính sách khoan dung tôn giáo thì hiện tại nền dân chủ thế tục vẫn không thể đảm bảo lâu dài thậm chí nguy cơ bị tấn công cao vì các tổ chức tôn giáo trong nước hoạt động trở nên phức tạp và biến đổi không ngừng dưới sự ảnh hưởng của tổ chức tôn giáo quốc tế gắn liền với các hoạt động chính trị xuyên quốc gia.

Bên cạnh đó, các trào lưu tôn giáo mới đang diễn ra nhanh chóng trong hai thập niên gần đây và có sự liên quan chặt chẽ đến chính trị của khu vực Đông Nam Á. Sự bùng nổ của các trào lưu tôn giáo mới (New Religious Movement - NRM) là một hiện tượng nổi bật và lan rộng thế giới. Trong khi chủ nghĩa tôn giáo truyền thống cố gắng đưa những giá trị truyền thống của tôn giáo làm đầu và duy trì các nguyên tắc cứng nhắc về tôn giáo nhằm chống lại sự ảnh hưởng của toàn cầu hoá trong xã hội hiện đại thì phong trào tôn giáo mới nổi ra nhằm tách biệt khỏi các tôn giáo truyền thống và phát triển theo cách riêng. Có những hiện tượng tôn giáo mới xuất phát điểm từ các tôn giáo lâu đời như Phật giáo, Công giáo hoặc Islam giáo, nhiều phong trào bắt đầu các tôn giáo hoàn toàn mới với tôn giáo riêng của họ. Nhìn chung,

phong trào tôn giáo mới là một cộng đồng tôn giáo hoặc nhóm tâm linh có nguồn gốc hiện đại và không nằm trong hệ thống tôn giáo thống trị của quốc gia... Phong trào có liên kết lỏng lẻo dựa trên các cách tiếp cận mới về tâm linh hoặc tôn giáo cho đến các doanh nghiệp cộng đồng, có sự tuân thủ các nguyên tắc riêng và đặc điểm khác biệt cũng như không theo quy tắc xã hội của thể chế quốc gia. [Visalo & Kangkraw, Visalo, P.P. & Pasukato W, 2014]. Tôn giáo mới thu hút các thành viên bằng cách đưa ra một cái gì đó mà xã hội hiện tại không có được và cung cấp một số thứ có giá trị cho xã hội từ một giáo chủ có mê lực khiến tín đồ tôn giáo mong muốn cải đạo. Trào lưu tôn giáo mới như là một sự lựa chọn cuốn hút trong một xã hội đa tôn giáo, vừa đóng góp tích cực cho xã hội, vừa nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp, đặc biệt là khó kiểm soát.

Khu vực Đông Nam Á xuất hiện ngày càng nhiều các tổ chức tôn giáo đang thúc đẩy chủ nghĩa dân tộc cực đoan và là nguy cơ tiềm ẩn xung đột lớn giữa các cộng đồng. Nguyên nhân là do sự ảnh hưởng của thời đại thông tin tác động nhanh và sâu rộng đến việc tiếp cận giáo lý và hoạt động của các tôn giáo, chiến dịch truyền thông xã hội, các chương trình hỗ trợ cộng đồng và các hoạt động gây quỹ trở thành nguồn hỗ trợ cho các nhà lãnh đạo tôn giáo. Những hoạt động này khiến chính phủ khó có thể kiểm duyệt trên mạng và kiểm soát tình hình trong nước. Xung đột chủ yếu xảy ra giữa các nhóm tôn giáo khác nhau với việc tấn công và phá hoại các biểu tượng, địa điểm tôn giáo, hoặc tham gia vào thể chế như ở Malaysia, Indonesia và Myanmar. Những cuộc đàn áp bạo lực ở Malaysia, các tín đồ Islam giáo bị cấm cải đạo và khi có ý định bỏ đạo sẽ bị khởi tố và giam giữ để phục hồi tôn giáo. Tình huống khác xảy ra là sự đàn áp Islam giáo dòng Suni vì họ bị xem là tà giáo, bị bắt, giam giữ và truy tố ở Malaysia. Tương tự như trường hợp Indonesia, cuộc đàn áp bạo lực tôn giáo có xu hướng nội bộ, đặc biệt nhằm vào phái Muslim Ahmadiyah là nghiêm trọng nhất [USAID, 2022]. Trước những nguy cơ và tình trạng xung đột đó, chính phủ có cách giải quyết và kiểm chế xung đột khác nhau. Ở Myanmar, Indonesia và Malaysia, xung đột tôn giáo xảy ra do cạnh tranh giữa các nhóm tôn giáo. Vì thế, chính phủ ủng hộ nhóm đa số hay nhóm có lợi ích về chính trị; tuy nhiên, vấn đề này không dễ dàng do gặp phải nhiều khó khăn từ động

cơ, mục đích, cách thức của các nhóm tôn giáo khác nhau và ngày càng trở nên phức tạp. Philipines và Thái Lan vẫn xảy ra xung đột, tiến trình hòa bình của các nước vẫn khó đạt được dù không có bất kì cuộc đàn áp tôn giáo nào.

2.3. Những chuyển hóa trong thực hành tôn giáo

Toàn cầu hóa thúc đẩy sự truyền bá sâu rộng các giáo lý, thay đổi cách thực hành nghi lễ và các hoạt động tôn giáo, nhất là trong kỷ nguyên số, thời đại bùng nổ thông tin trên mạng xã hội và sự mở rộng của Internet trên toàn cầu. Vấn đề nổi cộm là việc tự do thực hành tôn giáo đã được thiết lập luật và thực thi có sự khác nhau ở tất cả 10 quốc gia ASEAN. Một số quốc gia đã phản ứng mạnh mẽ do có sự xâm phạm thực hành tôn giáo và phân biệt đối xử, như các cuộc tranh luận xã hội quy mô nhỏ về tôn giáo ở Singapore, các cuộc biểu tình và tuần hành hòa bình được tổ chức tại các thành phố lớn để phản đối việc đàn áp người Rohingya của Myanmar. Trên thực tế, những quốc gia này áp dụng chủ nghĩa thế tục có điều kiện. Các quốc gia như Campuchia, Malaysia, Brunei và Philippines thực hiện quyền tự do thực hành tôn giáo trong khi đã có một tôn giáo chính thức có thể duy trì sự hòa hợp và đa nguyên trong văn hóa và tôn giáo. Thông qua tổ chức ASEAN, các quốc gia đã thống nhất xây dựng một bản sắc dân tộc chung trong sự đa dạng về văn hoá và tôn giáo và gặp nhiều trở ngại. Vẫn còn những thành kiến trong mỗi quốc gia như áp lực trong nội bộ Campuchia liên quan Phật giáo. Tại Thái Lan, hiến pháp “cấm phân biệt đối xử dựa trên niềm tin tôn giáo” và bảo vệ quyền tự do tôn giáo miễn là việc thực hiện quyền tự do tôn giáo không “có hại cho an ninh của Nhà nước”. Sự thống trị của Islam giáo trong bối cảnh tôn giáo của Malaysia thông qua Bộ Tư pháp cho phép thực hành Sharia như một quy trình pháp lý đặc biệt nằm ngoài bộ luật dân sự quốc gia dành cho cư dân Islam giáo ở Deep South (các tỉnh Narathiwat, Yala và Pattani) gần biên giới Malaysia [Office of International Religious Freedom, 2022]. Hiến pháp mới của Thái Lan (2017) tại mục 67 đã nêu rõ nhiệm vụ của nhà nước trong việc quảng bá Phật giáo, quy định rằng, tất cả các giáo lý phải được bảo vệ và bất kỳ hình thức xúc phạm nào có thể bị nhà nước đàn áp. Hiến pháp đã bị người dân theo Islam giáo ở Thái Lan phản đối, tuy nhiên vẫn được nhà nước thông qua. Hiến pháp có các quy định về sắc lệnh khẩn cấp và thiết quân luật có

hiệu lực ở Deep South; trao cho quân đội, cảnh sát và chính quyền dân sự quyền hạn để hạn chế một số quyền cơ bản, giao một số quyền lực an ninh nội bộ cho các lực lượng vũ trang. Điều này khiến người Islam giáo cho rằng có sự đối xử không công bằng của lực lượng an ninh. Ngược lại, vấn đề liên quan đến hành động của các nhà lãnh đạo Islam giáo chống lại Phật tử Wicharn-Chaisethasampa là sự phân biệt đối xử đối với thiểu số Phật giáo. Tương tự như vậy, Campuchia thực hiện quyền tự do thực hành tôn giáo, duy trì sự hòa hợp tôn giáo và đa nguyên trong văn hóa và tôn giáo với điều kiện không xâm phạm tín ngưỡng, tôn giáo của người khác và không vi phạm trật tự, an ninh công cộng. Tuy nhiên, luật pháp không cho phép các giáo phái không theo Phật giáo truyền đạo một cách công khai. Chính vì thế, các nhóm xã hội dân sự và một số nhà lãnh đạo tôn giáo cho rằng đây là sự phân biệt đối xử và có động cơ chính trị.

Dưới sự ảnh hưởng của thời đại thông tin, truyền thông đại chúng đã tác động đến văn hóa đại chúng, làm biến đổi môi trường truyền và tiếp nhận tôn giáo theo nhiều cách khác nhau. Nhiều người có cơ hội trở thành người truyền bá, tiếp nhận và hòa giải các diễn ngôn tôn giáo. Công dân các nước nắm bắt được nhiều thông tin hơn, các thực hành tôn giáo có sự đổi mới theo hướng tích cực hơn trước. Chính vì thế, mặc dù các nguy cơ bất ổn luôn tiềm ẩn, nhưng tình hình tôn giáo trong khu vực vẫn đang được duy trì, tránh lan rộng của xung đột khu vực.

3. Một số vấn đề đặt ra về toàn cầu hóa tôn giáo trong khu vực

Một là, những ảnh hưởng toàn cầu hoá làm cho tính “đa dạng và thống nhất” tôn giáo khu vực trở nên khó khăn hơn. Mối liên hệ chính giữa tôn giáo và toàn cầu hóa là sự chuyển hóa các tôn giáo và hệ thống tín ngưỡng truyền thống; sự khởi đầu của sự tan rã cơ cấu xã hội truyền thống và các chuẩn mực chung do sự xâm lấn của chủ nghĩa tiêu dùng, văn hóa mạng, tôn giáo mới dẫn đến những thay đổi về xu hướng và đạo đức xã hội. Điều đó có thể thúc đẩy sự phát triển tôn giáo vì xã hội khoan dung và hòa hợp ở các nước Đông Nam Á, nhưng cũng có thể tạo ra các xu hướng cực đoan, khủng bố ở các nước thuộc thế giới thứ ba. Hậu quả là sự xuất hiện những bất ổn tấn công vào tận gốc rễ nền văn minh và tính đa văn hóa, đa nguyên tôn giáo, thậm chí được phổ biến trong mọi giáo lý tôn giáo. Trong cuộc cạnh tranh ảnh hưởng ngày càng có xu hướng gia tăng mạnh mẽ giữa các

tôn giáo, tình hình kinh tế và công nghệ như là thành tựu của quá trình toàn cầu hoá cũng là nhân tố quan trọng nhằm thúc đẩy các tổ chức tôn giáo phát triển và trở thành xu hướng chung trên thế giới là toàn cầu hoá tôn giáo. Nếu trước đây, nhà nước thường có sự đàn áp nhằm kiểm soát tôn giáo thì hiện nay, các xung đột đã và đang diễn ra giữa nội bộ và các trường phái của mỗi tôn giáo mà nguyên nhân là do sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa tôn giáo bảo thủ đang đe dọa và ảnh hưởng đến sự ổn định của cả khu vực. Với lực lượng tín đồ lớn và đa dạng gồm 640 triệu người theo Islam, Phật giáo chiếm ưu thế ở năm quốc gia Thái Lan, Myanmar, Lào, Campuchia, Việt Nam và hơn 110 triệu người theo Công giáo ở Philippines, nếu vấn đề Islam giáo Rohingya không được kiểm chế thì có thể khiến các cộng đồng tôn giáo này chống lại nhau. Điều này kích động Islam giáo không chỉ trong khu vực mà còn khiến Al-Qaeda, nhà nước Islam giáo tự xưng và các nhóm thánh chiến khác tấn công Myanmar qua làn sóng bạo lực cộng đồng mới. Mỗi nguy thực sự từ thái độ bảo thủ và các chương trình nghị sự của chủ nghĩa tân dân tộc (neo-nationalist agendas) trong một số nhóm tôn giáo chính thống, liên quan đến các hoạt động chính trị như bầu cử ở Indonesia sắp tới và hậu quả của nội chiến ở Myanmar.

Hai là, toàn cầu hoá có thể làm phức tạp thêm những vấn đề liên quan tự do và xung đột tôn giáo trong khu vực xuất phát từ gia tăng đối thoại và liên kết tổ chức tôn giáo toàn cầu. Tôn giáo khu vực Đông Nam Á có những thay đổi chịu sự chi phối của các vấn đề nội tại như văn hóa, tộc người cũng như chính sách quốc gia và khu vực. Nhìn lại quá khứ, các quốc gia Đông Nam Á thích ứng dễ dàng với các tôn giáo khác nhau. Việc dung hợp tôn giáo diễn ra từ khi ảnh hưởng của Hindu giáo, Phật giáo với Islam từ Ấn Độ. Ngày nay, xu hướng cá thể hóa niềm tin tôn giáo của thế giới làm xuất hiện thị trường tôn giáo, sự tự do lựa chọn niềm tin tôn giáo cùng với sự xuất hiện các phong trào tôn giáo mới. Đó là kết quả của quá trình đối thoại và liên kết tổ chức tôn giáo toàn cầu, rõ rệt nhất là làn sóng Islam từ Trung Đông. Hơn thế, mối quan hệ đa chiều giữa tôn giáo, chủng tộc, văn hóa và ngôn ngữ của các nước Đông Nam Á là nguyên nhân của nhiều vấn đề như tôn giáo gắn với bản sắc dân tộc có thể làm phức tạp thêm những vấn đề liên quan tự do và xung đột tôn giáo.

Các tổ chức và cộng đồng tôn giáo ngày càng tham gia sâu vào các hoạt động chính trị, quyền lực xuyên quốc gia, chi phối cả khu vực; tự do tôn giáo là nguồn gốc gây bất ổn đối với sự phát triển xã hội; xung đột của các cộng đồng tôn giáo và các tôn giáo khác nhau sẽ tạo nên nguy cơ hiệu ứng chuỗi diễn ra trong toàn khu vực. Đặc tính tôn giáo và chính sách tôn giáo của các quốc gia Đông Nam Á cho thấy vẫn tiềm ẩn nhiều vấn đề có thể trở thành nhân tố tác động đến toàn bộ xã hội. Bên cạnh đó, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc tôn giáo và sự leo thang của bạo lực khiến cho vai trò của tôn giáo đang thay đổi nhanh chóng, đến mức cần kìm chế và quản lý tốt mạng lưới của nó. Thế hệ trẻ đang bị cuốn vào các phong trào có quan điểm không khoan dung; di cư lao động sau đại dịch Covid-19, chuyển đổi vai trò giới và thay đổi cấu trúc xã hội truyền thống là nguyên nhân cơ bản của xung đột, bạo lực và chủ nghĩa cực đoan. Trong quá trình thay đổi đó, sự xuất hiện của các nhóm và tổ chức tự xưng đã có những hành động tiêu cực đi ngược với tôn chỉ của tôn giáo, nhận thức về vai trò của tổ chức tôn giáo trong xã hội chưa bắt kịp với nhu cầu mới. Nguyên nhân sự biến đổi đó là những mâu thuẫn kinh tế, chính trị gay gắt; trật tự thế giới xáo trộn khó định trước; khủng hoảng niềm tin về mô hình xã hội tương lai; những hậu quả tiêu cực của sự phát triển khoa học-kỹ thuật và công nghệ mới, đặc biệt là đại dịch Covid-19 và hậu quả trong hiện tại.

Ba là, những phản ứng của các tổ chức tôn giáo và các khuôn khổ hợp tác còn nhiều hạn chế. Vị thế tôn giáo chưa được chú trọng đúng mức trong hợp tác toàn khu vực. Trong bối cảnh mới, tôn giáo không chỉ là văn hóa, xã hội mà còn là kinh tế và an ninh quốc gia và khu vực. ASEAN là cơ chế hợp tác đang chấp nhận sự đa dạng tôn giáo nói riêng để thúc đẩy phát triển hợp tác hiệu quả, giải quyết các vấn đề tôn giáo một cách khéo léo nhất có thể. Thực tế biến đổi tôn giáo cho thấy, dưới sự tác động mạnh mẽ của phong trào tôn giáo mới quốc tế, những thay đổi thể chế và chính sách kinh tế-xã hội mỗi quốc gia làm cho tôn giáo muốn khẳng định bản sắc, dẫn đến tâm lý sợ hãi và giận dữ đến mức phải phòng thủ, sử dụng bạo lực để đấu tranh, bảo vệ tôn giáo của mình. Bên cạnh đó, tôn giáo khu vực có lịch sử phát triển lâu đời, thích nghi trong hoàn cảnh mới, tiếp tục khẳng định vai trò và bản sắc mới. Sự biến đổi của tôn giáo hiện đại thúc đẩy sự biến đổi đời sống xã hội theo một cách riêng, bắt nguồn từ nội tại tính đa dạng, từ

sự quản lí tôn giáo quốc gia và các mối quan hệ tôn giáo liên biên giới. Các vấn đề xã hội cấp bách như an ninh quốc gia, an ninh con người cũng chính là mối quan hệ niềm tin tôn giáo, niềm tin chính trị gắn với tâm lý cộng đồng và đức tin. Toàn cầu hóa tôn giáo thể hiện rõ nhất qua các phong trào như chủ nghĩa thế tục và chủ nghĩa tự do thông qua mạng lưới truyền thông, du lịch toàn cầu và chủ nghĩa tiêu dùng. Trong bối cảnh khu vực phát triển nhanh chóng về kinh tế-xã hội, tôn giáo đang thay đổi theo hướng cởi mở, hài hòa hơn và cũng đối mặt với nhiều thách thức mới, thực sự khác biệt.

Như vậy, với những thuận lợi và khó khăn trên, khối thịnh vượng chung ASEAN đã có những cam kết và nỗ lực để hạn chế những hoạt động tôn giáo cực đoan, tuy nhiên, nhiều vấn đề vẫn xảy ra với các mức độ khác nhau, tạo nên sự bất ổn và nguy cơ cao, cản trở tính ổn định và phát triển bền vững cũng như quan hệ hợp tác của cộng đồng chung. Chính vì thế, để giảm thiểu những động thái tiêu cực trong khu vực, các hoạt động duy trì bản sắc ASEAN không thể phân biệt đối xử về mặt chính trị đối với bất kỳ tôn giáo nào, khẳng định sự đa dạng tôn giáo, sắc tộc và đoàn kết trong sự thống nhất về tôn giáo và văn hóa chung của cả khu vực. ASEAN đang nỗ lực biến những đặc trưng thành bản sắc ASEAN hòa hợp và khoan dung riêng có. Do đó, cần có những cách tiếp cận có tầm nhìn xa hơn để hạn chế sự lây lan của bạo lực cộng đồng và chủ nghĩa cực đoan. Việc nhận biết về thuyết âm mưu, củng cố niềm tin và sự cân bằng giữa cuộc sống hiện đại và tôn giáo ngày càng quan trọng; cần kiểm soát sự bùng nổ và hạn chế sự tiêu cực của các tôn giáo mới cũng như Phong trào tôn giáo mới lan rộng khắp nhằm xây dựng và phát triển cộng đồng chung ASEAN vững mạnh, khoan dung và hòa nhập.

Kết luận

Dưới tác động của toàn cầu hóa, tôn giáo các nước Đông Nam Á có xu hướng biến đổi nhanh trong hai thập niên gần đây như sự hồi sinh và trỗi dậy chủ nghĩa tôn giáo chính thống, sự chuyển biến các tổ chức tôn giáo và sự thay đổi hình thức thực hành tôn giáo. Đặc biệt là tôn giáo truyền thống và các phong trào tôn giáo mới đã tạo ra các luồng tư tưởng khác nhau trong việc nhìn nhận vấn đề sự tồn tại của tôn giáo trong xã hội đương đại. Từ đó, các tổ chức cực đoan và chính trị leo thang đã gây ra những bất ổn xã hội và tiềm ẩn những nguy cơ mới là

thách thức trong tương lai của các tổ chức tôn giáo. Nguyên nhân của những thay đổi đó là sự tác động của toàn cầu hóa nói chung, khoa học và công nghệ số với các nguồn thông tin khác nhau giúp giáo dân tiếp cận và kết nối nhiều hơn với tổ chức và giáo lý tôn giáo không chỉ ở khu vực mà trên toàn thế giới. Điều này cho thấy sự can dự từ bên ngoài và sự bùng nổ từ bên trong sẽ là xu hướng mới của những bất ổn tôn giáo trong tương lai. Chỉ cần những tác động đủ lớn sẽ mở đường cho những xung đột, nếu không được ngăn chặn sẽ trở thành ngòi nổ lan rộng trong khu vực, dẫn đến tình trạng khó có thể kiểm soát được tình hình. Như vậy, với sự biến đổi của xã hội hiện đại, các giá trị tôn giáo cũng thay đổi theo, đặc biệt, ảnh hưởng đến nền văn hóa đương đại, dẫn đến những rủi ro và nguy hại đối với đời sống tinh thần của người dân. Cần có cơ chế hợp tác khu vực đủ mạnh trong ASEAN có khả năng liên kết khu vực để có thể giải quyết vấn đề tôn giáo đang đối mặt và ngăn chặn những nguy cơ trong tương lai. Tuy nhiên, đây cũng là điểm yếu và thách thức đối với các nhà lãnh đạo ASEAN bởi những rào cản pháp lý từ việc không can thiệp vào nội bộ của các quốc gia, cũng như vấn đề tôn giáo vẫn là điểm nghẽn của Myanmar và chưa có tiền lệ của mối quan hệ các nước trong tổ chức hợp tác khu vực./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Asep Iqbal (2016), “Varied Impacts of Globalization on Religion in a Contemporary Society” Những tác động của toàn cầu hóa đối với tôn giáo trong xã hội đương đại, *Jurnal Studi Agama-agama*, ISSN: (p) 2088-6330; (e) 2503-3778, Vol. 6, No. 2; pp. 207-229.
2. Chris Chaplin (2018), “Salafi Islamic piety as civic activism: Wahdah Islamiyah and differentiated citizenship in Indonesia”, Lòng mộ đạo của Salafi thông qua hoạt động dân sự: Wahdah Islamiyah và quyền công dân khác biệt ở Indonesia, *Citizenship Studies*, 22:2, 208-223, DOI: 10.1080/13621025.2018.1445488
3. Daniel Golebiewski (2014), “Religion and Globalization: New Possibilities, Furthering Challenges, International Relations”, Tôn giáo và toàn cầu hóa: Những khả năng mới, những thách thức mới, quan hệ quốc tế”, *E-International Relations*, Columbia University.
4. Hanson, O. E. (2007), “Religion and Politics in the International System Today”, Tôn giáo và chính trị trong hệ thống quốc tế hiện nay” *The Journal of Politics*, No. 69(01).
5. Nguyễn Thị Hương (2015), “Một số đặc điểm của Islam giáo hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 06(144).

6. Jonathan Evans, Kelsey Jo Starr, Manolo Corichi and William Miner, Buddhism, *Islam and Religious Pluralism in South and Southeast Asia*, Islam và chủ nghĩa đa nguyên tôn giáo ở Nam Á và Đông Nam Á, <https://www.uscirf.gov/publications/right-all-freedom-religion-or-belief-asean>.
- Jones, T. (2012), *Indonesian cultural policy in the reform era*, Chính sách văn hóa Indonesia trong thời kỳ cải cách, *Indonesia Studies*, No. (93), 147-176.
7. Kyaw, N. N. (2019), *Interreligious conflict and the politics of interfaith dialogue in Myanmar*, Xung đột liên tôn giáo và đối thoại chính trị liên tôn giáo ở Myanmar, ISEAS-Yusof Ishak Institute.
8. Michael Vatikiotis (2017), *Faith and Fear: How Religions complicate conflict Resolution in Southeast Asia*, *Đức tin và Lý trí: Làm thế nào để giải quyết xung đột đa dạng tôn giáo ở Đông Nam Á*, ISEAS - Yusof Ishak Institute, <https://www.iseas.edu.sg/wp-content/uploads/pdfs/ASEANFocus1216.pdf>.
9. Myo Minn Oo1, Nilar Aye Tun, Xu Lin, Don Eliseo Lucero-Prisno (2020), “COVID-19 in Myanmar: Spread, actions and opportunities for peace and stability”, Vol. 10 No. 2, 020374, www.jogh.org, doi: 10.7189/jogh.10.020374.
10. Inoue Nobutaka (2001), *The Information Age and the Globalization of Religion*, Thời đại thông tin và toàn cầu hóa tôn giáo, Institute for Japanese Culture and Classics, Institute for Japanese Culture and Classics, Kokugakuin University.
11. Nalanda (2023), *Religion in ASEAN*, *Tôn giáo ở ASEAN*, <https://www.nalanda.org.my/religion-in-asean/>
12. United States Department of State (2021), *Country Reports on Human Rights Practices: Philippines*, Báo cáo quốc gia về thực hiện nhân quyền: Philippines <https://www.state.gov/reports/2021-country-reports-on-human-rights-practices/philippines/>.
13. Visalo & Kangkraw, Visalo, P.P. & Pasukato W. (2014), “The Dynamics of Religion in the Age of Globalization: Lessons from Indonesia, Philippines, and Japan”, “Sự biến động của tôn giáo trong thời đại toàn cầu hóa: Bài học từ Indonesia, Philippines và Nhật Bản”, <http://www.visalo.org/englishArticles/Dynamics.htm>.
14. USAID (2022), *Malaysia Country Report*, Báo cáo quốc gia Malaysia, https://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PA00TFRX.pdf, ngày truy cập 01/1/2023.
15. Office of International Religious Freedom (2022), *Report on International Religious Freedom: Thailand*, Báo cáo về Tự do Tôn giáo Quốc tế: Thái Lan, <https://www.state.gov/reports/2022-report-on-international-religious-freedom/thailand/>.
16. Pew Research (2023), *Buddhism, Islam and Religious Pluralism in South and Southeast Asia*, Phật giáo, Islam giáo và chủ nghĩa đa nguyên tôn giáo ở Nam và Đông Nam Á, <https://www.pewresearch.org/religion/2023/09/12/religious-beliefs-3/>

Abstract**RELIGIOUS GLOBALIZATION IN SOUTHEAST ASIA****HoangThi My nhi***Southeast Asian Studies Institute***Nguyen Thi Thu Dung***University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National
University, Hanoi*

The globalization and the digital age of information explosion have affected all areas of human life and led to many transformational phenomena, including the religious globalization that has been taking place for more than two decades. The article approaches religion in international relations, from internal and external factors, especially science and technology, the COVID-19 pandemic, political security fluctuations, and the world economic recession which all have affected religious organizations. The article focuses on clarifying the distribution, diversity, and forms of religion in Southeast Asia. Through it, the authors analyze changes in the religious revival, the rise of religious fundamentalism, and religious organizations and religious practices. On that basis, the article discovers changing trends, challenges to face, and risks affecting the development of religion in particular and of society in general in the process of cooperation to develop the ASEAN community.

Keywords: Religious transformation, religious globalization, Southeast Asia